

Số: 98/NQ-CP

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát
và cai nghiện ma túy trong tình hình mới**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Kết luận số 95-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2014 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 06/CP ngày 29 tháng 01 năm 1993 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ tại phiên họp thường kỳ tháng 11 năm 2014.

QUYẾT NGHỊ:

Hơn 20 năm qua, công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy đã được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí nguồn lực. Các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức xã hội và toàn dân kiên trì thực hiện đạt được nhiều kết quả, góp phần ổn định an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy đang gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn diễn biến phức tạp, số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý tăng gần 4 lần trong 20 năm qua, ảnh hưởng lớn tới sức khỏe, giống nòi dân tộc và trật tự an toàn xã hội. Kinh phí và nguồn lực chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy. Hệ thống pháp luật về phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy chậm đổi mới, chưa đồng bộ, sự phối hợp hoạt động của cơ quan, địa phương liên quan còn thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Đề tạo chuyển biến mạnh mẽ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới, cần tập trung làm tốt các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy

Công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cấp ủy, chính quyền các cấp và của toàn dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tác hại của ma túy để phòng ngừa và điều trị nghiện ma túy có hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo, thực hiện công tác phòng ngừa là giải pháp chiến lược lâu dài, đồng thời ngăn chặn sự lây lan của tệ nạn ma túy và kiềm chế gia tăng người nghiện mới; hướng mạnh về cộng đồng, dựa vào cộng đồng và tập trung vào nhóm nguy cơ cao; xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy.

Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng với nội dung và hình thức phù hợp. Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, nêu cao tinh thần cảnh giác phát hiện, tố giác đối tượng, các tụ điểm mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục con, cháu tham gia phòng, chống ma túy.

2. Tập trung đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy có hiệu quả

Tập trung các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh trên các tuyến và địa bàn trọng điểm; xóa bỏ các điểm nóng, phức tạp về ma túy, không để phát sinh và tồn tại địa bàn phức tạp về ma túy; triệt phá các đường dây, tổ chức mua bán, vận chuyển, tổ chức sử dụng ma túy; tăng cường hợp tác quốc tế, kiểm soát chặt chẽ tình trạng thâm lậu ma túy từ bên ngoài vào Việt Nam, đặc biệt trên các tuyến biên giới, hàng không và đường biển. Chủ động tuyên truyền giáo dục, phát hiện triệt phá việc trồng cây có chất ma túy.

Quản lý chặt chẽ tiền chất dùng để sản xuất ma túy và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn ma túy. Đẩy mạnh các hoạt động điều tra, phát hiện, bắt giữ kịp thời và truy tố, xét xử nghiêm các đối tượng sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về ma túy. Tiếp tục kiện toàn các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy để bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ.

3. Tăng cường công tác rà soát, phân loại và quản lý người nghiện

Thống kê, rà soát, phân loại, đánh giá khoa học, khách quan số người sử dụng trái phép ma túy, nghiện ma túy đặc biệt là ma túy tổng hợp trên toàn quốc. Xây dựng, ban hành các tiêu chí thống nhất trong việc đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách quản lý đối với người nghiện ma túy; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người nghiện; nghiên cứu đánh giá xu hướng sử dụng trái phép các chất ma túy; nghiên cứu phân loại theo tình trạng nghiện ma túy và giải pháp quản lý phù hợp với từng loại đối tượng. Xây dựng chương trình can thiệp sớm đối với người sử dụng trái phép các chất ma túy. Tổ chức quản lý có hiệu quả người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý.

4. Đổi mới công tác cai nghiện ma túy

a) Đối với công tác điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng

- Thực hiện có hiệu quả: Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng; Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện ma túy; đẩy mạnh công tác hỗ trợ vốn, cho vay vốn tạo việc làm, dạy nghề và tái hòa nhập cộng đồng đối với người nghiện ma túy.

b) Đối với công tác cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện

- Cai nghiện tự nguyện: Đẩy mạnh triển khai các mô hình điều trị tại các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện theo Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi đối với việc cai nghiện tự nguyện, trú trọng điều trị ngoại trú. Tích cực triển khai Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone năm 2014 và 2015; khuyến khích các địa phương mở rộng điều trị bằng thuốc Methadone.

- Cai nghiện bắt buộc: Đổi mới, nâng cao chất lượng cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc, bảo đảm các quy định về chế độ chăm sóc y tế, khám chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, dạy nghề và sinh hoạt văn hóa nhằm đáp ứng quyền, lợi ích hợp pháp của người cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Địa phương chưa có cơ sở cai nghiện bắt buộc thì chuyển người nghiện có quyết định của Tòa án đến địa phương lân cận để tiếp nhận theo quy định của pháp luật.

c) Đẩy mạnh nghiên cứu, sử dụng các bài thuốc và phương pháp cai nghiện ma túy an toàn, hiệu quả

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các bài thuốc hỗ trợ điều trị cắt cơn, các phương pháp điều trị nghiện ma túy để áp dụng rộng rãi khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định. Thực hiện kế hoạch sản xuất và cung ứng thuốc điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện, đáp ứng nhu cầu điều trị của người nghiện ma túy. Đẩy nhanh việc nghiên cứu, ban hành các hướng dẫn điều trị nghiện ma túy tổng hợp.

5. Chuyển đổi, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng và hiệu quả các cơ sở điều trị nghiện ma túy

a) Chuyển đổi toàn bộ các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (Trung tâm 06) hiện có thành các cơ sở điều trị nghiện ma túy với các mô hình khác nhau để tiếp nhận và điều trị người nghiện ma túy theo quy định của pháp luật. Việc chuyển đổi thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đa dạng hóa các biện pháp và mô hình điều trị, tăng dần điều trị tự nguyện, giảm dần bắt buộc; thực hiện công khai, minh bạch, thuận tiện, dễ tiếp cận các dịch vụ điều trị nghiện ma túy; bảo đảm quyền công dân, quyền con người và an ninh, trật tự xã hội.

- Bảo đảm về cơ sở vật chất, thiết bị, nhân sự, chế độ điều trị, chăm sóc y tế, ăn, ở, sinh hoạt, học nghề, lao động trị liệu, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy.

- Bảo đảm 100% người nghiện ma túy khi có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thi hành kịp thời, thuận tiện và hiệu quả.

- Tổ chức lại các Trung tâm 06 thành: cơ sở điều trị nghiện tự nguyện; cơ sở xã hội; cơ sở đa chức năng; cơ sở cai nghiện bắt buộc (cơ sở điều trị nghiện bắt buộc).

Trung tâm 06 chuyển đổi một phần thì trong cơ sở có các khu: Khu điều trị nghiện bắt buộc, khu điều trị nghiện tự nguyện, khu điều trị Methadone hoặc tiếp nhận đối tượng xã hội. Các khu điều trị trong cơ sở có chung bộ máy quản lý, mỗi khu phải bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nhân sự đáp ứng yêu cầu về sinh hoạt, chăm sóc sức khỏe, điều trị cho người nghiện ma túy và an ninh trật tự tại cơ sở.

Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện tiếp nhận, điều trị cho người nghiện tự nguyện vào điều trị. Cơ sở phải công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và điều trị nghiện ma túy tự nguyện.

Cơ sở xã hội tiếp nhận và điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để phân loại xử lý chuyên về gia đình, cộng đồng, tới cơ sở điều trị nghiện tự nguyện hoặc chuyên Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Cơ sở điều trị nghiện bắt buộc tiếp nhận và điều trị người nghiện ma túy theo Quyết định của Tòa án, không tiếp nhận các đối tượng khác.

b) Triển khai Nghị quyết 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, căn cứ điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương thực hiện:

- Quyết định sử dụng cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm công tác xã hội và cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội (cơ sở xã hội) để tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, tiến hành phân loại xử lý trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Điều kiện của cơ sở xã hội: Phải bảo đảm điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, thiết bị, nhân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 14, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

- Đối tượng tiếp nhận: cơ sở xã hội tạm thời tiếp nhận và điều trị cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Người nghiện ma túy đến cơ sở xã hội được bảo đảm điều kiện sinh hoạt, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ an toàn, bảo đảm quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Cơ sở xã hội không tiếp nhận những người đã có Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án.

- Trách nhiệm: cơ sở xã hội phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR) và các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; có trách nhiệm quản lý người nghiện ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 14, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

- Chức năng: cơ sở xã hội có chức năng quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, phục hồi, chăm sóc sức khỏe cho người nghiện ma túy. Tổ chức xét nghiệm, điều trị ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS; rà soát, phân loại, xác định tình trạng nghiện ma túy. Không tổ chức lao động sản xuất cho bệnh nhân trong cơ sở xã hội, kể cả lao động trị liệu.

- Kinh phí: Kinh phí hoạt động của cơ sở xã hội và chi phí cho đối tượng tại cơ sở xã hội do ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý nhà nước đối với cơ sở xã hội, bảo đảm sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, nguồn nhân lực hiện có, không đầu tư xây dựng mới, không tăng thêm biên chế; ban hành quy chế hoạt động của cơ sở xã hội; chỉ đạo các ngành chức năng cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bảo đảm thời gian được đọc hồ sơ trước khi gửi Tòa án xem xét quyết định, quyền được yêu cầu người đại diện hợp pháp, trợ giúp pháp lý của người nghiện ma túy theo quy định pháp luật; thực hiện việc chuyển giao người nghiện kèm theo hồ sơ sau khi có quyết định của Tòa án nhân dân để đưa vào cơ sở cai nghiện.

c) Lộ trình chuyển đổi, nâng cao chất lượng và hiệu quả các cơ sở điều trị nghiện ma túy:

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và quy hoạch cơ sở cai nghiện, phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ để thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của cơ sở điều trị nghiện.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc chuyển đổi, nâng cao chất lượng và hiệu quả các cơ sở điều trị nghiện theo hướng tăng cường điều trị tự nguyện, giảm điều trị bắt buộc; tạo điều kiện thuận lợi để người nghiện ma túy lựa chọn các biện pháp và mô hình điều trị phù hợp; tổ chức điều trị bằng thuốc Methadone trong các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

Các cơ sở điều trị nghiện bắt buộc do ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện, từng bước thực hiện xã hội hóa cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

6. Tổ chức thực hiện

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Tiếp tục rà soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy, chú trọng vào công tác phòng ngừa, quản lý và cai nghiện ma túy.

- Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy. Chỉ đạo các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh trật tự cho các cơ sở điều trị nghiện ma túy; thường xuyên rà soát, thống kê, phân loại người nghiện, bảo đảm quản lý hồ sơ người nghiện chính xác, khách quan, chỉ đạo Công an các cấp lập hồ sơ đề nghị và đưa người có Quyết định của Tòa án bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Bộ Quốc phòng chỉ đạo Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển và các lực lượng chức năng thuộc thẩm quyền tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy ở khu vực biên giới, trên biển.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương chỉ đạo, triển khai Đề án đổi mới công tác cai nghiện; quy hoạch, chuyển đổi các cơ sở cai nghiện; rà soát hệ thống các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách về cai nghiện, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ người nghiện cai nghiện tự nguyện, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý về điều trị, cai nghiện ma túy; kiểm tra, giám sát việc lập cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội, quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai phạm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người nghiện ma túy.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học, tập trung vào các địa bàn trọng điểm, khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy. Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy vào chương trình giáo dục ở các cấp học. Phối hợp với Bộ Công an tổ chức phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo cơ quan y tế thực hiện tốt công tác chuyên môn trong các cơ sở điều trị nghiện ma túy, bao gồm: hướng dẫn, tập huấn cho đội ngũ y tế làm công tác cai nghiện ma túy; chỉ đạo, hỗ trợ y tế các địa phương thực hiện công tác cắt cơn, giải độc, điều trị phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy; kiểm tra hoạt động y tế của các cơ sở điều trị nghiện ma túy; tổ chức điều trị bằng thuốc Methadone trong các cơ sở điều trị nghiện ma túy. Đẩy mạnh nghiên cứu đưa vào kết hợp, sử dụng các bài thuốc và phương pháp cai nghiện an toàn, hiệu quả. Phối hợp quản lý tiền chất theo quy định.

- Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp; phòng, chống thất thoát tiền chất sử dụng để điều chế ma túy bất hợp pháp.

- Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy; xây dựng, ban hành chính sách khuyến khích cai nghiện tự nguyện, đẩy mạnh xã hội hóa công tác cai nghiện.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư tăng cường huy động các nguồn vốn ODA, hướng dẫn quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Bố trí ngân sách hỗ trợ đầu tư có mục tiêu để xây dựng, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở cai nghiện; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc tổ chức cai nghiện tại cộng đồng.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp với Bộ Tư pháp và các ngành hữu quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, trách nhiệm công dân trong phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan bảo vệ pháp luật thuộc Chính phủ đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức kinh tế - xã hội khác phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và các cấp chính quyền trong việc vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các ngành, các cấp tại địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch với các giải pháp, biện pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt Nghị quyết. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả tình hình thực hiện Nghị quyết gửi về Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 305

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng